TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **919**/2026/QĐST- HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 10 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1356/2026/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 5 năm 2026 về việc "*Ly hôn*" giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Đình T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 41, khu phố 4B, phường Trảng Dài, TP. Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 41, khu phố 4B, phường Trảng Dài, TP. Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Đình T và bà Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Đình T và bà Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hoàng Đình T và bà Nguyễn Thị N có 01 con chung là cháu Hoàng Nguyễn Như Q, sinh ngày 26/10/2011. Ly hôn, ông Hoàng Đình T và bà Nguyễn Thị N thỏa thuận giao con chung cháu Hoàng Nguyễn Như Q, sinh ngày 26/10/2011 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông Hoàng Đình T

cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động.

Ông Hoàng Đình T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Ông Hoàng Đình T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012139 ngày 22/5/2026 của Thi hành án dân sự TP. Đồng Nai. Ông Hoàng Đình T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- THADS TP. Đồng Nai;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Trần Ngọc Phương Trang